

Bản án số: 190/2021/HSST
Ngày: 18/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh
2. Ông Huỳnh Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Tấn Đài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2021/HSST, ngày 12 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2021/QĐXXST-HS ngày 05/10/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 71/2021/HSST-QĐ ngày 21/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành T, sinh năm 1987, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Cây Trâm, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: ấp 07, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2011;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 01/7/2005, theo bản án số 107/2005/HSST, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2006.

- Ngày 02/3/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện C quyết định số 1637 về việc đưa Nguyễn Thành T vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng, Nguyễn Thành T đã chấp hành xong thời gian chữa bệnh bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 24/02/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Ông Lê Thanh T, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Ấp 7A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Trần Hồng T, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 20 phút ngày 24/02/2021, Đội cảnh sát tội phạm về ma túy huyện Củ Chi phối hợp với Công an xã T, huyện C kiểm tra căn nhà tạm, sát vách nhà ông Nguyễn Văn Cu T (Số 11/15B, đường 132, ấp 7, xã T, huyện C) do bà Đỗ Thị L (mẹ ruột Nguyễn Thành T) và T đang ở thì phát hiện tại trang thờ căn nhà tạm trên có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 02 đoạn ống hút màu trắng, Nguyễn Thành T khai nhận là ma túy. Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành T. Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại ấp 7, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì thêm.

Nguyễn Thành T khai bị cáo là người nghiện ma túy, do bị cáo không có nhà ở nên ở chung với mẹ ruột trên căn nhà tạm sát vách nhà ông Nguyễn Văn Cu T. Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 24/02/2021, T đi xe Bus từ nhà đến khu vực chợ H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người thanh niên tên Bắp (chưa rõ lai lịch) để mua 01 gói nylon chứa ma túy với giá 150.000đ và 02 đoạn ống nhựa chứa Heroin với giá 200.000đ để đem về sử dụng. Sau khi có ma túy, T mang cất giấu ở trên trang thờ căn nhà tạm và đã bị bắt quả tang như trên.

Công an thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1382 (432/21) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số imei: 355757066147956 (đã trả cho chủ sở hữu)

Tại bản kết luận giám định số 1382/KLGD-H ngày 03/3/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

- Tinh thể không màu chứa trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T và hình dấu Công an xã T, huyện C gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0996g, loại Methamphetamine.

- Bột màu trắng chứa trong 02 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T và hình dấu Công an xã T, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0511g, loại Heroin.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 156/CTr-VKS-HS ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0996g,

loại Methamphetamine và 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0511g, loại Heroin; để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 1382 (432/21) có chữ ký niêm phong của Giám định viên, Điều tra viên. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số imei: 355757066147956 đã trả cho chủ sở hữu.

Đối với đối tượng tên Bắp (chưa rõ lai lịch) là người bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện C tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0996g, loại Methamphetamine và chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0511g, loại Heroin, để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 09 giờ 20 phút ngày 24/02/2021, tại căn nhà tạm, thuộc đường 132, ấp 7, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn

con nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Vào ngày 01/7/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2006. Ngày 02/3/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi quyết định về việc đưa Nguyễn Thành T vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng, T đã chấp hành xong thời gian chữa bệnh bắt buộc.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói niêm phong mang số vụ 1382 (432/21) có chữ ký niêm phong của Giám định viên, Điều tra viên; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số imei: 355757066147956, không liên quan hành vi phạm tội, đã trả cho chủ sở hữu; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên Bắp là người bán ma túy để bị cáo sử dụng, quá trình điều tra chưa xác định lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi loại trừ ra khỏi vụ án, làm rõ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2021.

[2] Áp dụng điểm khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 1382 (432/21), có chữ ký

niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; (Vật chứng trên được liệt kê theo phiếu nhập kho vật chứng số 106/PNK ngày 13/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thành T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan